

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:224/2017/HSST
Ngày 05-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;

2. Bà Nguyễn Thụy Vân Hà.

Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Trần Trọng An, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 99/2017/HSST ngày 07 tháng 4 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2017/HSST-QĐ ngày 05 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Thái Trường H, sinh năm 1978 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Số 464A, đường Lê Văn S, Phường MB, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; con ông Thái Trường M, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị Mộng V, sinh năm 1952; có vợ Trần Thị Thu Th, sinh năm 1982 (đã ly hôn), có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác, có mặt.

- *Nguyên đơn dân sự:* Công ty Cổ phần máy lạnh V; có trụ sở: Số 18/15A, khu phố BD 3, phường AB, thị xã DA, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Như S, sinh năm 1981, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện hợp pháp: Bà Vũ Thị Thanh Ph, sinh năm 1989; thường trú: Thôn M, xã LD, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở: Số 139/4, đường ĐVB, phường TrTh, quận ThĐ, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền ngày 06/7/2016), có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty trách nhiệm hữu hạn du lịch dịch vụ HH; có trụ sở: Số 76, đường MTA, khu phố B, phường PhB, Quận Ch, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Trung H, sinh năm 1974, chức vụ: Giám đốc, vắng mặt.

2. Bà Trần Thị Thu H, sinh năm 1979; thường trú: Số 76, đường MTA, khu phố B, phường PhB, Quận Ch, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

3. Ông Trần Đình Ph, sinh năm 1979; thường trú: Đội B, thôn H, xã E, huyện C K, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở: Số 365, đường TK - TQ, phường TQ, quận TPh, Thành phố Hồ Chí Minh, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

4. Ông Trần Anh M, sinh năm 1970; thường trú: U-18 Bàu Cát H, Phường MB, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

5. Bà Vũ Thị Thanh Ph, sinh năm 1989; thường trú: Thôn M, xã LĐ, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở: Số 139/4, đường ĐVB, phường TrTh, quận ThĐ, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Đặng Duy H, sinh năm 1991; thường trú: Xóm NT, xã NgPh, huyện TNgh, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở: Khu phố S, phường HBPh, quận ThĐ, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

2. Ông Ngô Thanh L, sinh năm 1994; thường trú: Thôn LTh, xã BM, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở: Khu phố S, phường HBPh, quận ThĐ, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 06/7/2016, Thái Trường H đến gặp anh Trần Anh M tại địa chỉ UMT, khu phố Bàu Cát H, Phường MB, quận TB, thành phố Hồ Chí Minh thuê xe ô tô hiệu Camry biển số 51A-789.88. Khoảng 11 giờ cùng ngày, H điều khiển xe ô tô đi qua Công ty cổ phần máy lạnh “V” có địa chỉ tại số 18/15A khu phố BDB, phường AB, thị xã DA, tỉnh Bình Dương. H dừng xe đi vào gặp chị Vũ Thị Thanh Ph (nhân viên công ty) hỏi mua 02 máy lạnh hiệu Daikin 1.5HP, chị Ph báo giá 24.000.000 đồng, H đồng ý mua, chị Ph nói với H hiện công ty chưa có máy và kêu H đặt tiền cọc đến chiều cùng ngày nhận hàng, H lấy 500.000 đồng đặt cọc cho chị Ph, số tiền còn lại H nói khi nào lắp máy xong sẽ thanh toán. Đến 15 giờ cùng ngày, H điều khiển ô tô hiệu Camry biển số 51A-789.88 đến Công ty cổ phần máy lạnh “V”, tại đây chị Ph kêu hai thợ lắp đặt máy là anh Ngô Thanh L và Đặng Duy H đưa 02 bộ máy lạnh hiệu Daikin 1.5HP cùng một số vật tư gồm 02 cặp Eke, 14m ống nhựa, 15m ống đồng dùng để lắp máy lạnh và máy khoan hiệu Bosch lên xe ô tô của H. Sau khi đưa 02 máy lạnh lên xe thì H điều khiển xe đi trước còn anh L và H điều khiển xe mô tô chạy theo sau, trên đường đi H luôn tìm cơ hội để anh L và H không bám theo kịp. Khi H điều khiển xe đến ngã tư trước cây xăng “VTr” thuộc khu phố BDB, phường AB, thị xã DA thì gặp đèn đỏ nhưng H cho xe vượt đèn đỏ và tăng tốc chạy thoát được tầm kiểm soát của anh L và H. Sau khi chiếm đoạt được tài sản H điều khiển xe đến tiệm điện lạnh “TrPh” tại địa chỉ số 365 đường TKTQ, phường TQ, quận TPh, Thành phố Hồ Chí Minh bán cho anh Trần Đình Ph toàn bộ tài sản gồm 02 bộ máy lạnh hiệu Daikin 1.5HP cùng một số vật tư gồm 02 cặp Eke, 14m ống nhựa, 15m ống đồng dùng để lắp máy lạnh và 01 máy khoan hiệu Bosch được 7.000.000 đồng. H lấy tiền và điều khiển xe ô tô về trả cho anh Trần Anh M, số tiền bán tài sản H tiêu xài cá nhân hết.

Theo kết luận định giá số 163/BB.ĐG ngày 20/7/2016 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương kết luận: 02 bộ máy lạnh hiệu Daikin 1.5HP, trị giá 24.000.000 đồng.

Theo kết luận định giá số 09/BB.ĐG ngày 16/01/2017 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương kết luận: 02 cặp Eke để dàn nóng máy lạnh trị giá 300.000 đồng, 14m ống nhựa để xả nước máy lạnh trị giá 140.000 đồng, 15m ống đồng dẫn lạnh (Phi 10), trị giá 2.025.000 đồng và 01 máy khoan hiệu Bosch trị giá 500.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận định giá số 163/BB.ĐG ngày 20/7/2016 và kết luận định giá số 09/BB.ĐG ngày 16/01/2017 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đối với Trần Đình Ph mua tài sản của Thái Trường H, anh Ph không biết tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An không đề cập xử lý.

Tại bản cáo trạng số 109/QĐ-KSĐT ngày 06/4/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Thái Trường H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho nguyên đơn dân sự Công ty Cổ phần máy lạnh “V” 26.965.000 đồng, được khấu trừ 500.000 đồng, bị cáo còn tiếp tục bồi thường 26.465.000 đồng.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 09 giờ ngày 06/7/2016, Thái Trường H đến gặp anh Trần Anh M tại địa chỉ UMT, khu phố BCH, Phường MB, quận TB, thành phố Hồ Chí Minh thuê xe ô tô hiệu Camry biển số 51A-789.88. Khoảng 11 giờ cùng ngày, H điều khiển xe ô tô đi qua Công ty cổ phần máy lạnh “V” có địa chỉ tại số 18/15A khu phố BDB, phường AB, thị xã DA, tỉnh Bình Dương. H dừng xe đi vào gặp chị Vũ Thị Thanh Ph (nhân viên công ty) hỏi mua 02 máy lạnh hiệu Daikin 1.5HP, chị Ph báo giá 24.000.000 đồng, H đồng ý mua, chị Ph nói với H hiện công ty chưa có máy và kêu H đặt tiền cọc đến chiều cùng ngày nhận hàng, H lấy 500.000 đồng đặt cọc cho chị Ph, số tiền còn lại H nói khi nào lắp máy xong sẽ thanh toán. Đến 15 giờ cùng ngày, H điều

khiến ô tô hiệu Camry biển số 51A-789.88 đến Công ty cổ phần máy lạnh “V”, tại đây chị Ph kêu hai thợ lắp đặt máy là anh Ngô Thanh L và Đặng Duy H đưa 02 bộ máy lạnh hiệu Daikin 1.5HP cùng một số vật tư gồm 02 cặp Eke, 14m ống nhựa, 15m ống đồng dùng để lắp máy lạnh và máy khoan hiệu Bosch lên xe ô tô của H. Sau khi đưa 02 máy lạnh lên xe thì H điều khiển xe đi trước còn anh L và H điều khiển xe mô tô chạy theo sau, trên đường đi H luôn tìm cơ hội để anh L và H không bám theo kịp. Khi H điều khiển xe đến ngã tư trước cây xăng “VTr” thuộc khu phố BDB, phường AB, thị xã DA thì gặp đèn đỏ nhưng H cho xe vượt đèn đỏ và tăng tốc chạy thoát được tầm kiểm soát của anh L và H. Sau khi chiếm đoạt được tài sản Hải điều khiển xe đến tiệm điện lạnh “Tr Ph” tại địa chỉ số 365 đường TKTQ, phường TQ, quận TPh, Thành phố Hồ Chí Minh bán cho anh Trần Đình Ph toàn bộ tài sản gồm 02 bộ máy lạnh hiệu Daikin 1.5HP cùng một số vật tư gồm 02 cặp Eke, 14m ống nhựa, 15m ống đồng dùng để lắp máy lạnh và 01 máy khoan hiệu Bosch được 7.000.000 đồng. H lấy tiền và điều khiển xe ô tô về trả cho anh Trần Anh M, số tiền bán tài sản H tiêu xài cá nhân hết. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 26.965.000 đồng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự thì “Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”. Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo Thái Trường H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng trong quá trình điều tra; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ. Như vậy, Cáo trạng số 109/QĐ-KSĐT ngày 06 tháng 4 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Thái Trường H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo H hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của nguyên đơn dân sự, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu thể hiện bị cáo đã từng xử phạt về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, đã được xoá án tích nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội nên cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đối với anh Trần Đình Ph mua tài sản của Thái Trường H, anh Ph không biết tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An không đề cập xử lý là đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho nguyên đơn dân sự Công ty Cổ phần máy lạnh “V” 26.965.000 đồng, được khấu trừ 500.000 đồng, bị cáo còn tiếp tục bồi thường 26.465.000 đồng.

Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt, về bồi thường trách nhiệm dân sự. Đối với mức hình phạt, xét giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt trong vụ án nên Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo với mức thấp hơn Viện kiểm sát đề nghị đề tương xứng với hành vi và tài sản bị chiếm đoạt.

Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Thái Trường H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Thái Trường H 22 (hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Thái Trường H bồi thường cho nguyên đơn dân sự Công ty Cổ phần máy lạnh “V” 26.965.000 đồng (Hai mươi sáu triệu chín trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) được khấu trừ 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường 26.465.000 đồng (Hai mươi sáu triệu bốn trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày người được yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Thái Trường H phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.323.500 đồng (Một triệu ba trăm hai mươi ba nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; nguyên đơn dân sự, người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (03);
- Chi cục THA thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (02);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND Phường MB, Quận B (01);
- THA hình sự (04);
- Lưu: VT, HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Ngọc Công